TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **63**/2021/HS-ST
Ngày 28/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quang

2. Ông Nguyễn Văn Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Phạm Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLST-HS, ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 08/7/1986 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: thôn V, xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Cao lan; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1953 (đã chết) và bà: Phạm Thị S, sinh năm 1958; Vợ: Trương Thị T, sinh năm 1986; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không;

- Về nhân thân: Bản án số 130/2013/HSST ngày 12/12/2013 xử phạt 02 năm 09 tháng tù (Nộp án phí ngày 13/3/2014, ra trại ngày 29/01/2016) và Bản án số 89/2017/HSST ngày 23/11/2017 xử phạt 15 tháng tù (Nộp án phí ngày 12/02/2018, ra trại ngày 10/01/2019) cùng của TAND huyện Sơn Dương xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quyết định xử phạt hành chính số 306/QĐ-XPVPHC ngày 13/10/2017 của Công an huyện Sơn Dương xử phạt Nguyễn Văn T 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1994; trú tại: xóm T, xã M, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 02/02/2021, tại thôn N, xã T, huyện Sơn Dương, Tổ công tác của Công an xã T đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T, sinh ngày 08/7/1986, trú tại thôn V, xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe mô tô Yamaha, màu sơn đỏ đen, biển số đăng ký 20M4-9226 có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, T đã tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột vón cục màu trắng là Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/02/2021, T một mình điều khiển xe mô tô Yamaha, màu sơn đỏ đen, biển số đăng ký 20M4-9226 (xe của Nguyễn Thị C, sinh ngày 02/7/1994, trú tại xóm T, xã M, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên là em gái T, C không biết việc T dùng xe mô tô của mình đi mua Heroine) từ nhà đi đến xã V, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến xã V, T gặp hỏi mua của một người đàn ông không quen biết khoảng trên 40 tuổi 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Trên đường đi về đến khu vực thôn N, xã T, huyện Sơn Dương thì bị Tổ công tác của Công an xã T phát hiện bắt giữ.

Ngày 05/02/2021, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Văn T, kết quả: (+) dương tính (Có chất ma tuý trong cơ thể).

Kết luận giám định số 112/GĐKTHS ngày 15/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,310g (không phẩy ba một không gam).

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSSD, ngày 16/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu, tiêu hủy 01 gói heroine thu giữ của bị cáo; trả lại cho chị Nguyễn Thị Chinh 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số đăng ký 20M4-9226.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị C vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại giai đoạn điều tra chị Chinh đề nghị xem xét trả lại chiếc

xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số đăng ký 20M4-9226 để làm phương tiện đi lại. Ngoài ra chị không có ý kiến gì khác.

Bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến tham gia tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 45 phút ngày 02/02/2021, tại thôn N, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Văn T, sinh ngày 08/7/1986, trú tại thôn V, xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,310g Heroine (Hêrôin) mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến kinh tế của bản thân, ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã tạm giữ 01 phong bì có chứa chất Heroine, bên ngoài ghi tang vật vụ Nguyễn Văn T giám định ngày 02/02/2021. Hội đồng xét xử thấy rằng 01 gói heroine là vật chứng của vụ án và là chất ma tuý thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ;

Đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số đăng ký 20M4-9226 xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị C nên cần tuyên trả cho chị C.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Nguyễn Văn T tại khu vực xã V, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T vào ngày 01/02/2021 tại khu vực xã V, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Sơn Dương đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc để xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn T **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chữa heroine (đã giám định). Bên ngoài, mặt sau có dấu của cơ quan giám định, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và của Nguyễn Văn T.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị C 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số đăng ký 20M4-9226.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2021 giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã S;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Tuấn Linh